

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69 /2018/HS-ST
Ngày 16 tháng 01 năm 2018

NHÂN DANH

**NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Trung; Ông Đỗ Như Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hoàn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 16 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2017/TLST-HS ngày 01/12/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2018/QĐXXST-HS ngày 05/01/2018 đối với bị cáo:

Dương Văn T, sinh năm 1993;

Nơi cư trú: Thôn X, xã H, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Văn T và bà Tống Thị T, sinh năm 1966; Vợ con: Chưa có;

Tiền án: Tại bản án số 236/2016/HSST ngày 26/9/2016 Dương Văn T bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 28/6/2017 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giam từ ngày 30/08/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ ngày 30/8/2017, tại khu 1, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B bắt quả tang Dương Văn T có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng.

Vật chứng thu giữ:

Thu ở dưới đất ở vị trí ngay chỗ bị cáo đang đứng 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng trong phong bì thư có chữ ký của bị cáo và người chứng kiến.

Tại Bản kết luận giám định số 1061/KLGD-PC54 ngày 30/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng có trọng lượng 0,1242 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Chất Heroine.

Bản cáo trạng số 303/CTr - VKS ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh truy tố Dương Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1, Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 30/8/2017 bị cáo được H (là bạn quen biết ngoài xã hội không biết địa chỉ ở đâu) cho 01 gói ma túy. Bị cáo cất gói ma túy ở túi quần phía trước bên phải của bị cáo với mục đích để sử dụng. Đến khoảng 19 giờ 30 cùng ngày bị cáo và Trần Văn T, sinh năm 1989 ở thôn H, xã H, thành phố B rủ nhau lên khu vực trung tâm thành phố B chơi. Khi đi bị cáo mang theo gói ma túy đi. Đến khu vực đầu đường T, khu 1, phường V thì T bảo bị cáo đứng đợi T đi có việc. Một lúc sau T quay lại thì thấy bị cáo bị Công an bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B duy trì quyền công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Dương Văn T phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”

□ p dụng khoản 1, Điều 194 ; Điều 33; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điểm g, Khoản 1, Điều 48 BLHS 1999; Khoản 3; Điều 7; Điểm c, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự 2015; Nghị quyết 41/ 2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, xử phạt bị cáo từ 20 đến 26 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định..

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố là đúng, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng và phù hợp với kết luận giám định, vật chứng thu được. Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, của bị cáo, đủ cơ sở kết luận:

Hồi 20 giờ ngày 30/8/2017, tại khu 1, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh bị cáo Dương Văn T cất giữ 0,1242g; Là ma túy; Loại ma túy: chất Hêrooin với mục đích để sử dụng.

Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép các chất ma túy, phạm vào Khoản 1, Điều 194 BLHS năm 1999.

Xét thấy, Khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định hình phạt nhẹ hơn Khoản 1, Điều 194 BLHS năm 1999. Do vậy, căn cứ vào Khoản 3, Điều 7 BLHS 2015; căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành BLHS số 100/2015/QH13 thì cần áp dụng hình phạt quy định tại khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bởi vậy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B ra quyết định khởi tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo Khoản 1, Điều 194 BLHS năm 1999 và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 20 đến 26 tháng tù là phù hợp với pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn cho xã hội, làm ảnh hưởng đến chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước; ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh các tội phạm hình sự khác. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bản thân bị cáo có 01 tiền án: Tại bản án số 236/2016/HSST ngày 26/9/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố B tỉnh Bắc Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 28/6/2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Như vậy, bản án trên bị cáo chưa được xóa án tích, lần này phạm tội bị coi là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại Điểm g, Khoản 1, Điều 48 BLHS. Bởi vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo.

Song, xét thấy, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định Nhà nước cấm sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người thanh niên tên là H cho bị cáo ma túy, bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh đề nghị xử lý sau là phù hợp.

Đối với T là người đi cùng bị cáo nhưng không biết bị cáo cất giữ ma túy. Bởi vậy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B không xử lý đối với T là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điều 33; Điểm g, Khoản 1, Điều 48; Điểm p, Khoản 1, Điều 46 BLHS năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3, Điều 7; Khoản 1 Điều 249 BLHS 2015; Khoản 1, khoản 3 Điều 329; Điều 106; Điều 136 BLTTHS 2015: Nghị quyết số 326/2016/QH ngày 31/12/2016 của Quốc Hội.

Xử phạt: Dương Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2017. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 16/01/2017 để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong chứa mẫu vật còn lại sau giám định theo bản kết luận giám định số 1061/KLGD-PC54 ngày 30/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP B;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Chi cục THADS TP. B;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Ngọc Anh